

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Mô tả khái quát về dự án:

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tại Khu đô thị Bắc sông Cẩm.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và hạ tầng Hải Phòng:

+ Địa chỉ: Số 30 Lý Tự Trọng, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

+ Điện thoại: 0225.3842.140; Fax: 0225.3842.140.

+ Email: bql.tonghop.hp@gmail.com.

- Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

+ Đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tại Khu đô thị Bắc sông Cẩm góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị, phân đấu đến năm 2025 hoàn thành việc di chuyển Trung tâm hành chính thành phố sang phía Bắc sông Cẩm.

+ Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố là công trình đa năng, đủ điều kiện để tổ chức các sự kiện có quy mô lớn như các hội nghị, hội thảo quốc tế, biểu diễn nghệ thuật...

- Quy mô đầu tư xây dựng:

+ Xây dựng công trình Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố 1.500 chỗ quy mô 03 tầng và 01 tầng hầm, chiều cao tối đa tính từ cốt sân đường đến đỉnh mái là 36,5m (cốt ± 0.000 là cốt sàn tầng 1, cao hơn cốt sân đường nội bộ 1,5m); tổng diện tích sàn khoảng 49.612m².

+ Xây dựng các công trình phụ trợ và hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: 02 lối lên xuống tầng hầm, 04 thang thoát hiểm, móng tủ điện; hệ thống giao thông, sân đường nội bộ, bãi đỗ xe; sân vườn, cảnh quan, cây xanh, mặt nước; cấp điện ngoài nhà; cấp thoát nước ngoài nhà; điện chiếu sáng, hệ thống thông tin liên lạc...

+ Xây dựng hệ thống điện trung thế 22KV và trạm phân phối RMU thuộc Khu đô thị Bắc sông Cẩm.

- Tổng mức đầu tư: 2.570.905 triệu đồng.

- Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2025.
- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

1.2. Mô tả khái quát về gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 54 – Thi công hạng mục cột cờ.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn; qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại Hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện: 30 ngày.

2. Thời hạn hoàn thành: Tối đa 30 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Tối đa 30 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng. Thời gian thi công tính theo ngày dương lịch (kể cả ngày làm việc và các ngày nghỉ lễ). Tiến độ thực hiện bao gồm: Biểu tiến độ thi công, tiến độ thi công chi tiết, thuyết minh các điều kiện đảm bảo tiến độ thi công. Biện pháp đảm bảo tiến độ phải chi tiết, cụ thể, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp kỹ thuật thi công đề xuất thực hiện gói thầu.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

A. Yêu cầu chung:

- Trên cơ sở xem xét các tài liệu thiết kế, khảo sát hiện trường và yêu cầu trong E-HSMT, bằng kinh nghiệm và năng lực của mình, nhà thầu phải đưa ra tài liệu thuyết minh, bản vẽ tổng thể và chi tiết, trình bày đầy đủ và rõ ràng về quy trình, biện pháp kỹ thuật thi công các hạng mục của gói thầu để có thể đáp ứng tốt nhất các yêu cầu về chất lượng và tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Biện pháp tổ chức thi công công trường như: Lán trại, kho bãi, sơ đồ vị trí bố trí thiết bị thi công, tổ chức lao động và các vấn đề tổ chức thi công cần thiết khác; các biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ, giải pháp đảm bảo giao thông, bãi đỗ phế liệu...Việc đưa ra biện pháp tổ chức công trường phải trong phạm vi của gói thầu và không làm ảnh hưởng đến công trình lân cận và các hoạt động của các khu vực xung quanh.

- Các biện pháp thi công các hạng mục để hoàn thành gói thầu.

- Nhà thầu cần phân tích và nêu khả năng có thể xảy ra những sự cố khách quan (bão, gió, mất điện...) hoặc chủ quan (máy móc hỏng, gây ảnh hưởng tới công trình liền kề trong quá trình thi công...) và có biện pháp đề phòng rủi ro với công trường để đảm bảo an toàn và thi công đúng tiến độ.

- Trong tổ chức mặt bằng thi công yêu cầu nhà thầu phải có biện pháp thi công để đảm bảo việc thi công không ảnh hưởng đến môi trường, đời sống và các hoạt động chung của khu vực.

B. Yêu cầu về vật tư, vật liệu, thiết bị/cụm thiết bị lắp đặt cho công trình

1. Yêu cầu chung:

- Vật liệu, vật tư thiết bị/cụm thiết bị phải mới 100% và sản phẩm phải được sử dụng rộng rãi trên thị trường Việt nam.

- Phụ kiện phải đồng bộ với vật tư, thiết bị chính, đáp ứng yêu cầu của Hồ sơ thiết kế và yêu cầu của E-HSMT.

- Nếu chủng loại vật tư, vật liệu, thiết bị/cụm thiết bị chào thầu được chủ đầu tư đánh giá là không đạt tiêu chuẩn E-HSMT thì sẽ bị đánh giá về mức độ đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật. Trong trường hợp trúng thầu, trong quá trình hoàn thiện hợp đồng nhà thầu bắt buộc phải đề xuất lại cho đáp ứng yêu cầu của EHSMT nhưng không được thay đổi giá dự thầu làm cơ sở để Chủ đầu tư xem xét khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Trong trường hợp, tại thời điểm thi công, nếu nhà thầu có lý do khách quan đề nghị thay đổi chủng loại vật tư, vật liệu, thiết bị mà các bên đã thống nhất trong Hợp đồng thì Nhà thầu sẽ chỉ được thay đổi khi được chủ đầu tư chấp thuận. Khi đó, chủ đầu tư sẽ duyệt lại đơn giá của vật tư, vật liệu, thiết bị đó, tuy nhiên đơn giá chủ đầu tư phê duyệt sẽ không lớn hơn đơn giá đã ký kết trong Hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu ghi không rõ hoặc bỏ sót thông tin dẫn đến việc không đủ cơ sở xác định hoặc dẫn đến việc hiểu sai khác khi xác định chủng loại, nhà sản xuất, mã hiệu sản phẩm, vật tư thiết bị đã đề xuất hoặc dẫn đến việc các vật tư, thiết bị đưa vào lắp đặt không đồng bộ thì khi bị phát hiện ở bất kỳ giai đoạn nào, Nhà thầu sẽ phải thi công theo mọi sự chỉ định của Chủ đầu tư mà không được quyền yêu cầu thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác.

- Trường hợp có nội dung nào đó trong các tài liệu của E-HSMT do Chủ đầu tư cung cấp có sự không thống nhất, nhà thầu phải có thư đề nghị chủ đầu tư làm rõ theo quy định trước khi đề xuất trong E-HSDT. Trường hợp, nhà thầu không đề nghị làm rõ, trong quá trình đánh giá E-HSDT, CĐT đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu E-HSMT của nhà thầu theo thứ tự ưu tiên như sau:

- + Mức độ đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Phần 2, Chương V, E-HSMT;
- + Mức độ đáp ứng yêu cầu của Chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo E-HSMT;
- + Mức độ đáp ứng yêu cầu của Bản vẽ thiết kế thi công kèm theo E-HSMT;
- + Mức độ đáp ứng yêu cầu của Thuyết minh thiết kế thi công kèm theo EHSMT;
- + Mức độ đáp ứng yêu cầu nêu trong bảng tiên lượng mời thầu.
- + Tài liệu khác: Hướng dẫn vận hành, đào tạo, chuyển giao công nghệ (nếu có) theo quy định hiện hành.

2. Yêu cầu cụ thể về vật tư, vật liệu, thiết bị/cụm thiết bị:

Nhà thầu phải đề xuất các vật tư, vật liệu, thiết bị/cụm thiết bị theo yêu cầu của Hồ sơ Chỉ dẫn kỹ thuật; Bản vẽ thiết kế thi công; Thuyết minh thiết kế thi công kèm theo E-HSMT. Đồng thời với các loại vật tư, vật liệu, thiết bị/cụm thiết bị dưới đây, nhà thầu phải đề xuất, làm cơ sở để CĐT đánh giá về kỹ thuật.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
01	TT.HN-KD-DMBV	Danh mục bản vẽ - ghi chú chung	
02	TT.HN-KD-A01	Vị trí và tổng thể	
03	TT.HN-KD-A02	Mặt bằng và mặt cắt	
04	TT.HN-KD-A03	Mặt đứng 1	
05	TT.HN-KD-A04	Mặt đứng 2	
06	TT.HN-KD-A05	Mặt đứng 3	
07	TT.HN-KD-A06	Mặt cắt 1	
08	TT.HN-KD-A07	Mặt cắt 2	
09	TT.HN-KD-A08	Mặt cắt 3,4,5 - chi tiết	
10	TT.HN-KD - CT.01	Chi tiết cột cò	

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
11	TT.HN-KD - CT.02	Chi tiết cột cò	
12	TT.HN-KD - CT.03	Chi tiết cột cò	
13	TT.HN-KD - S-CD-01	Các quy định chung	
14	TT.HN-KD - S-CD-02	Các chi tiết chung	
15	TT.HN-KD - S-CD-03	Sơ đồ bố trí thép cho dầm điển hình	
16	TT.HN-KD - S-CD-04	Chi tiết cấu tạo cho dầm điển hình	
17	TT.HN-KD - S-CD-05	Chi tiết cấu tạo cho sàn điển hình	
18	TT.HN-KD-S-01	Mặt bằng bố trí cột vách	
19	TT.HN-KD-S-02	Kết cấu bản đáy	
20	TT.HN-KD-S-03	Kết cấu bản nắp	
21	TT.HN-KD-S-04	Thông kê thép	